TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29-7-2020
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Đức Vịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tâm

2. Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Th lý số 33/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020, về việc Ly hôn và tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXX-ST ngày 25 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị V; nơi cư trú: Thôn NgĐ, xã TrD, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có đơn xin xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Văn Th; nơi cư trú: Thôn NgĐ, xã TrD, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai, tại phiên hòa giải, nguyên đơn là chị Vũ Thị V trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tr D, huyện VB từ ngày 03 tháng 11 năm

2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý, không tin tưởng nhau trong quan hệ hôn nhân nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm, không tôn trọng nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

Về con chung: Chị và anh Th có 01 con chung là Hoàng Vũ Minh A, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2011, hiện đang sinh sống cùng với chị. Khi ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự thỏa thuận với anh Th, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị xin tự thỏa thuận với anh Th, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Hoàng Văn Th vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Tại biên bản lấy lời khai của ông Hoàng Văn Nghệ ngày 05 tháng 3 năm 2020 là bố đẻ anh Hoàng Văn Th, biên bản lấy lời khai ngày 26 tháng 5 năm 2020 của bà Nguyễn Thị Đượm là cán bộ tư pháp xã Trấn Dương và của bà Trần Thị Huế là chủ tịch Hội phụ nữ xã Tr D, huyện VB thể hiện: Chị Vũ Thị V và anh Hoàng Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tr D, huyện VB từ năm 2010. Quá trình chung sống, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không tin tưởng nhau trong trong quan hệ hôn nhân nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn với nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân. Nay, chị V xin ly hôn với anh Th đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị V và anh Th có 01 con chung là Hoàng Vũ Minh A, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2011. Khi ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xác định quan hệ tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, về thẩm quyền đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử xét những nội dung sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị V được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

+ Về con chung: Đề nghị giao con chung là Hoàng Vũ Minh A, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2011 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không đặt ra để giải quyết.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Chị V và anh Th không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

+ Về án phí: Chị V phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Đây là vụ án về Ly hôn và tranh chấp nuôi con. Vụ án có bị đơn là anh Hoàng Văn Th có nơi cư trú tại Thôn NgĐ, xã TrD, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đều có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, có bản tự khai và tham gia đầy đủ các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Như vậy, nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn là anh Hoàng Văn Th đã nhận được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng tại phiên tòa lần thứ hai anh Th vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Như vậy, anh Th đã không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được coi là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều

227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là chị Vũ Thị V và bị đơn là anh Hoàng Văn Th.

- Về nội dung vụ án:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị V và anh Hoàng Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tr D, huyện VB, thành phố Hải Phòng vào ngày 03 tháng 11 năm 2010. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị V và anh Th chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý, không tin tưởng nhau trong quan hệ hôn nhân nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm, không tôn trọng nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị V xin ly hôn với anh Th nhưng anh Th không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị V. Tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng anh Th không đến và tại các phiên tòa anh đều vắng mặt, điều đó chứng tỏ rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên anh Th không muốn níu kéo tình cảm vợ chồng; việc anh không lên Tòa á để tham gia tố tụng chỉ nhằm gây khó khăn cho chị V và kéo dài sự ràng buộc không cần thết. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị V xin ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

[5] Về con chung: Chị V và anh Th 01 con chung là Hoàng Vũ Minh A, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2011 và hiện đang sinh sống cùng với chị V. Khi ly hôn, chị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung còn anh Th không có ý kiến gì về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn. Xét thấy, chị V có việc làm, có thu nhập ổn định và cháu Hoàng Vũ Minh A có nguyện vọng được ở với chị V. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị V. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị V xin tự thỏa thuận với anh Th nên không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị V và anh Th không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị V phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị V được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

2. Về con chung: Giao con chung là Hoàng Vũ Minh A, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2011, cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị V phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị V đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0008033 ngày 04 tháng 02 năm 2020, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị V đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm: Chị V và anh Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Trấn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Vịnh